

24-219

0920-01-7

29/9

R.K. 24/

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 19 tháng 09 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM TRA, THỬ NGHIỆM CỘT BÊ TÔNG LY TÂM

Căn cứ hợp đồng số 51/2024/HĐXL-PCTN-LDSA.PM giữa Công ty Điện lực Tây Ninh và Liên danh Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh - Công ty TNHH Phước Mai.

Căn cứ hợp đồng số 073/HĐTĐ/BTTDC1-2024 giữa Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1 và Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh.

Căn cứ Giấy mời của Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh về việc thử nghiệm cột điện BTLT ứng suất trước cho công trình.

Hôm nay, tại Nhà máy Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1 - Số 234 DT747 - KP. Tân Lương - P. Thạnh Phước - Tp. Tân Uyên - T. Bình Dương, chúng tôi gồm có:

I. Thành phần tham gia thử nghiệm gồm:

- A. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Tây Ninh
 - Ông: Hồ Tôn Thế Chức vụ: NV Ban QLDA
- B. Đại diện TVGS: Xí nghiệp dịch vụ Điện lực Tây Ninh
 - Ông: Nguyễn Hoàng Đức Tâm Chức vụ: TVGS
- C. Đại diện Nhà thầu: Liên danh Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh - Công ty TNHH Phước Mai
 - Ông: Nguyễn Minh Phú Chức vụ: CBKT
- D. Đại diện Nhà cung cấp: Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1
 - Ông: Trần Đức Tín Chức vụ: CBKT
- E. Đại diện Thí nghiệm: Công ty Cổ phần Tư Vấn Kiểm Định Xây Dựng Phía Nam:
 - Ông: Nguyễn Huy Trường Chức vụ: Thí nghiệm viên

II. Nội dung:

1. Thời gian và địa điểm thử nghiệm :
 - Bắt đầu: 9:30
 - Kết thúc: 11:30
2. Căn cứ thử nghiệm:
 - Tiêu chuẩn 5847:2016: Cột điện bê tông ly tâm.
 - Hồ sơ yêu cầu thuộc:

Gói thầu: Xây lắp công trình: Phát triển lưới điện phân phối khu vực huyện Tân Biên bổ sung năm 2024

Thuộc dự án: Phát triển lưới điện phân phối khu vực huyện Tân Biên bổ sung năm 2024

3. Dụng cụ kiểm tra, thử nghiệm:

- Đồng hồ loại CAP.5000kg, Số hiệu chuẩn 01028AC03/1 ngày 13/11/2023 hiệu lực đến 13/11/2024.

- Thước lá, thước dây.

- Súng bắn bê tông loại Test Hammer ZC3-A S/N 138, Số hiệu chuẩn iLAS23-0339/1 ngày 03/10/2023 hiệu lực đến 31/10/2024

4. Môi trường thử nghiệm: Thời tiết: nắng, Nhiệt độ 31°C

5. Số lượng hàng hóa, phân lô và đo thông mạch tiếp địa:

Stt	Loại cột	Số lượng		Phân lô	Kiểm tra ngoại quan			Thông mạch tiếp địa		Số lượng kiểm tra uốn gãy
		Hộp đồng	Tại kho		SL	Đ	K	Đ	K	
1	Cột PC-10M-190-3.5KN-K2	27	27	Lô 1	3	x	1	x		1
2	Cột PC-12M-190-7.2KN-CTĐ-K2	93	93	Lô 1	5	x	3	x		2
3	Đà cản BTCT 1.2M	133	133	Lô 1, 2	13	x	6			1 (phá hủy)

Ghi chú: Đ: Đạt; K: Không đạt; SL: Số lượng.

6. Kết quả kiểm tra khả năng chịu tải tại lực phá hủy ($k \geq 2$):

6.1- Lô 01: Cột điện BTLT ứng suất trước PC-10M-190-3.5KN-K2 (3.5KN/7KN) - Cột 1

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	10000		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		190		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		323		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf		Số vết nứt nổi tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	F = 3.5kN ~ 357kgf					

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 7kN ~714kgf		
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		≥714kgf: cột chưa gãy		

6.2-Lô 01: Cột điện BTLT ứng suất trước PC-12M-190-7.2KN-CTĐ-K2 (7.2KN/14.4KN) - Cột 1

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	12000		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		190		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		350		
	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nối tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	F = 7.2kN ~ 734kgf					
4	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 14.4kN ~ 1468kgf		
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		>1468kgf: cột chưa gãy		

6.3-Lô 01: Cột điện BTLT ứng suất trước PC-12M-190-7.2KN-CTĐ-K2 (7.2KN/14.4KN) - Cột 2

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	12000		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		190		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		350		

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nối tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	$F = 7.2\text{kN} \sim 734\text{kgf}$					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 14.4kN ~ 1468kgf		
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		>1468kgf: cột chưa gãy		

Kết luận:

Stt	Loại cột thử	Đạt	Không đạt
1	Cột PC-10M-190-3.5KN-CTĐ-K2	x	
2	Cột PC-12M-190-7.2KN-CTĐ-K2	x	
3	Đà cản BTCT 1.2M	x	

7. Kiểm tra thép: Số lượng, cách bố trí thép cột phù hợp/không phù hợp theo hồ sơ thiết kế của chủng loại cột (ghi rõ loại cột được kiểm tra tra thép).

Stt	Loại cột	Đạt	Không đạt
1	Cột PC-10M-190-3.5KN-CTĐ-K2	x	
2	Cột PC-12M-190-7.2KN-CTĐ-K2	x	
3	Đà cản BTCT 1.2M	x	

Các cột thuộc lô cột được kiểm tra đạt chất lượng yêu cầu, mỗi cột được dán tem kiểm định, chống hàng giả.

Biên bản được lập thành 05 bản, mỗi bên giữ 01 bản. Các bên tham gia thử nghiệm cùng thống nhất ký tên.

Các thành viên tham gia thử nghiệm:

A. Đại diện Công ty Điện lực Tây Ninh:

- Ông: Hồ Tôn Thế

..... 

B. Đại diện Xí nghiệp dịch vụ Điện lực Tây Ninh:

- Ông: Nguyễn Hoàng Đức Tâm

.....

C. Đại diện Liên danh Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh - Công ty TNHH Phước Mai:

- Ông: Nguyễn Minh Phú

..... 

D. Đại diện Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1:

- Ông: Trần Đức Tín

..... 

E. Đại diện Công ty Cổ phần Tư Vấn Kiểm Định Xây Dựng Phía Nam:

- Ông: Nguyễn Huy Trường

..... 